TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **95**/2022/HS-ST
Ngày: 14-6-2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Vọng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Minh Trí

2/ Ông Nguyễn Ngọc Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Cẩm Thơ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa: Bà Lê Minh Điền - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 07 và 14 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 68/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2022/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 58/2022/HSST-QĐ ngày 03 tháng 6 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn T**, sinh năm 1983, tại tỉnh Thái Bình; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Ch, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Ngọc Th và bà Vũ Thị V; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

- *Bị hại*: Bà Nguyễn Thị Tuyết Th1 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Nguyễn Hữu Duy Tân, sinh năm 1988; cư trú tại: Số nhà BCB, đường HVC, Tổ HT, Khu phố B, phường T, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Ông Phạm Huy Ng, sinh năm 1968; cư trú tại: Tổ dân phố B, xã T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và biễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn T, sinh năm 1983, đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp C, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước là người có Giấy phép lái xe hạng FC số 740112002xxx do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Đồng Nai cấp ngày 08/10/2019, có giá trị đến ngày 08/10/2024 và T là tài xế lái xe cho ông Phạm Huy Ng, sinh năm 1968, đăng ký hộ khẩu thường trú tại Tổ dân phố B, xã T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Bà Nguyễn Thị Tuyết Th1, sinh năm 1965, đăng ký hộ khẩu thường trú tại Số nhà BBK, Tổ HS, Khu phố 6, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương là người có Giấy phép lái xe hạng A1 số 741950000365 do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Bình Dương cấp ngày 09/01/2015, có giá trị không thời hạn.

Khoảng 09 giờ 20 phút ngày 24/5/2021, Lê Văn T điều khiển xe ô tô đầu kéo hiệu CNHTC ZZ4257N3247XXX, biển số 47C-215.xx kéo theo sơmi rơ-mooóc hiệu CIMIC ZJV9401XXX, biển số 47R-003.xx, đi từ bãi cát tại huyện D, tỉnh Tây Ninh về bãi cát tại phường A, thành phố Th, tỉnh Bình Dương. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, khi T đang điều khiển xe ô tô lưu thông trên phần đường bên phải đường NCT theo hướng từ giao lộ đường NCT và đường BNT về hướng giao lộ đường NCT và Quốc lộ MB trong điều kiện ban ngày, trời nắng, mặt đường khô ráo, tình trạng phương tiện lưu thông trên đường bình thường. Khi T đi đến giao lộ đường NCT và Quốc lộ MB, đoạn qua khu phố N, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì T bật tín hiệu đèn xi nhan bên phải, giảm tốc độ và điều khiển xe chuyển hướng rẽ phải vào làn đường chuyển hướng bên phải từ đường NCT về hướng Quốc lộ MB nhưng do T thiếu chú ý quan sát trong khi chuyển hướng nên T đã để phần bên phải đầu xe ô tô đầu kéo va chạm với phần bên trái xe mô tô hiệu Honda JAXXX, màu đỏ - đen - bạc, dung tích 109,1cm^3, biển số 61B2-250.xx do bà Nguyễn Thị Tuyết Th1 điều khiển lưu thông cùng chiều phía trước bên phải làm cho bà Th1 té ngã xuống đường và bị bánh xe ô tô đầu kéo biển số 47C-215.xx kéo theo sơmi rơ-mooóc biển số 47R-003.xx chèn qua người làm bà Th1 chết tại hiện trường, xe mô tô bị hư hỏng. Đối với Lê Văn T do khi xảy ra va chạm với xe mô tô của bà Th1 thì T không biết va chạm nên tiếp tục điều khiển xe ô tô chạy tiếp mà không dừng lại ở hiện trường, đến khi người dân thông báo thì T mới biết có việc va chạm nên dừng xe ô tô trên Quốc lộ MB theo hướng Trạm thu phí SG về hướng giao lộ Quốc lộ MB và đường NVL, đoạn qua phường **C**, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

* Căn cứ Biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông được lập vào lúc 11 giờ 20 phút ngày 24/5/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một xác định như sau:

- Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là phần đường dành cho các phương tiện rẽ phải của đường NCT ra Quốc lộ MB, đoạn đường tại đây là đường cong nhẹ về bên phải, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng chia thành 02 làn đường từ dãy phân cách vào lề có chiều rộng lần lượt là 5,5 mét và 1,4 mét. Phần đường bên phải đường NCT hướng từ giao lộ đường NCT và đường BNT về hướng Quốc lộ MB được chia làm 03 làn đường có chiều rộng tính từ dãy phân cách vào lề lần lượt là 4,1 mét, 04 mét và 1,4 mét. Phần đường này tại giao lộ NCT và Quốc lộ MB rộng 05 mét.

- Điều kiện về thời tiết, khí hậu, ánh sáng: Trời nắng, mặt đường khô ráo, tầm nhìn không bị hạn chế. Hiện trường còn nguyên vẹn.

- Hiện trường được đo vẽ lấy mép lề phải đường NCT phần đường rẽ phải hướng từ giao lộ đường NCT và đường BNT về Quốc lộ MB làm mép chuẩn. Lấy trụ điện số

126 trên hành lang đường bộ bên phải đường NCT phần đường rẽ phải ra hướng Quốc lộ MB làm mốc cố định.

- Dấu vết tại hiện trường:

+ Tử thi nằm nghiêng sang trái trên phần đường chuyển hướng rẻ phải của đường NCT hướng từ giao lộ đường NCT và đường BNT về Quốc lộ MB; đầu tử thi quay hướng về dãy phân cách, vị trí cách mép chuẩn là 3,9 m, chân tử thi cách mép chuẩn là 2,7 mét hướng vào lề phải.

+ Xe mô tô biển số 61B2-250.xx ngã sang trái trên phần đường chuyển hướng rẽ phải của đường NCT, đầu xe quay hướng vào lề đường bên phải; vị trí tâm trục bánh trước trùng với mép chuẩn, tâm trục bánh sau cách mép chuẩn là 1,1 mét, cách chân tử thi là 3,5 mét, cách mốc cố định là 25,6 mét.

+ Vết cày trên mặt đường không liên tục dài 9,8 mét chiều hướng từ giữa đường chếch vào lề phải phần đường rẽ phải đường NCT. Điểm bắt đầu vết cày cách mép chuẩn là 3,8 mét, điểm kết thúc vết cày trùng với vị trí ngã xe mô tô.

+ Dấu vết mảnh vỡ nhựa màu đỏ kích thước (60 x 70) cm trên mặt đường, cách đầu vết cày là 04 mét, tâm vật cách mép chuẩn là 3,9 mét.

+ Nút nhựa chụp bulông mâm bánh xe ô tô vị trí cách mép chuẩn là 2,3 mét, cách đầu vết cày là 3,8 mét.

+ Tổ chức não và dấu vết chất màu nâu đỏ xung quanh vùng đầu tử thi hướng vào mép chuẩn kích thước (4,2 x 1,4) mét.

+ Mở rộng hiện trường trên đường Quốc lộ MB hướng từ Trạm thu phí SG về hướng giao lộ Quốc lộ MB và đường NVL có 01 (một) xe ô tô đầu kéo biển số 47C-215.xx kéo theo sơmi rơ mooc biển số 47R-003.xx đỗ trên phần đường bên phải, đầu xe hướng về đường NVL, tâm đầu trục bánh trước bên phải đầu kéo cách mép lề phải Quốc lộ MB là 0,25 mét, tâm trục bánh sau cùng bên phải đầu kéo mép lề phải Quốc lộ MB là 0,4 mét, tâm đầu trục bánh sau cùng bên phải sơmi rơ-moóc cách mép phải Quốc lộ MB là 0,7 mét, cách trụ điện số 136 là 19,7 mét.

* Căn cứ Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông được lập vào lúc 14 giờ 30 phút ngày 24/5/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một xác định dấu vết trên xe mô tô hiệu Honda JAXXX, biển số 61B2-250.xx như sau:

- Mặt ngoài đầu tay lái trái có vết cọ xát kích thước (01 x 01) cm, cách đất 98cm, xung quanh có vết mài mòn.

- Gương chiếu hậu trái bị cong gọng kính, mài mòn, mép ngoài gương có vết cọ xát dính bụi.

- Ốp nhựa đầu xe bên trái bị mài mòn. Mũi vè trước trái mài mòn. Gác chân trước trái mài mòn, cong từ trước ra sau. Ốp nhựa đuôi + đèn tín hiệu phía sau vỡ rời, dính màng cao su màu đen. Tay nắm sau yên xe biến dạng cạnh phải hướng từ sau về trước.

* Căn cứ Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông được lập vào lúc 13 giờ 05 phút ngày 24/5/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một xác định dấu vết trên xe ô tô đầu kéo biển số 47C-215.xx kéo theo sơmi rơ-moóc biển số 47R-003.xx như sau:

- Cửa trước phải và ốp chắn bùn bánh trước phải có vết cọ xát mất bụi có kích thước (65 x 08) cm, cách mặt đất 97 cm có chiều hướng từ trước về sau.

- Ốp ngoài mâm bánh trước phải cọ xát kích thước (40 x 20) cm; bung rời một nút chụp bu lông; mặt ngoài lốp có vết cọ xát mất bụi kích thước (32 x 07) cm.

- Vè chắn bùn trước phải mặt ngoài phía sau có vết cọ xát mất bụi kích thước (50x19) cm, cách đất 40 cm. Mặt ngoài và mặt lăn bánh trục thứ hai bên phải ô tô đầu kéo có vết cọ xát bám dính sơn màu đỏ kích thước (70 x 15) cm. Mặt trong vè chắn bùn bánh thứ hai và thứ ba bên phải đầu kéo có vết chất nâu đỏ + tổ chức não.

* Căn cứ Kết luận giám định số 152/GĐCH-PC09 ngày 03/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận:

1. Dấu vết va chạm giữa xe ô tô đầu kéo biển số 47C-215.xx kéo theo sơmi rơ-moóc biển số 47R-003.xx và xe mô tô hai bánh biển số 61B2-250.xx là:

- Dấu vết trượt xước ở mặt ngoài cánh cửa cabin bên phải xe ô tô đầu kéo biển số 47C-215.xx có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết trượt xước bám chất màu xám ở đầu ngoài tay lái bên trái xe mô tô hai bánh biển số 61B2-250.xx có chiều từ sau về trước.

- Dấu vết trượt xước ở mặt ngoài cung trước vè chắn bùn bánh trước bên phải xe ô tô đầu kéo biển số 47C-215.xx có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết trượt xước ở cạnh ngoài gương chiếu hậu bên trái xe mô tô hai bánh biển số 61B2-250.xx có chiều từ sau về trước.

- Dấu vết trượt xước, mất bụi ở mặt ngoài lốp bánh trước bên phải xe ô tô đầu kéo biển số 47C-215.xx có chiều ngược chiều quay tiến bánh xe phù hợp với dấu vết trượt xước ở đầu ngoài gác chân trước bên trái xe mô tô hai bánh biển số 61B2-250.xx có chiều từ sau về trước.

- Dấu vết trượt xước, bám màng màu đen (dạng cao su) ở ốp nhựa chụp mâm bánh trước bên phải xe ô tô đầu kéo biển số 47C-215.xx có chiều ngược chiều quay tiến bánh xe phù hợp với dấu vết trượt xước, bám chất màu xám (dạng nhựa) ở gác chân sau bên trái xe mô tô hai bánh biển số 61B2-250.xx có chiều từ sau về trước.

- Dấu vết trượt xước, bám dính chất màu đỏ, trắng ở mặt ngoài lốp bánh ngoài bên phải trục giữa xe ô tô đầu kéo biển số 47C-215.xx có chiều từ mặt lăn vào mâm, ngược chiều quay tiến bánh xe phù hợp với dấu vết trượt xước sơn màu đỏ, bám dính chất màu đen (dạng cao su), hằn vỡ biến dạng ở ốp nhựa đuôi xe và tay nắm sau yên bên phải xe mô tô hai bánh biển số 61B2-250.xx có chiều từ sau về trước, từ phải qua trái (khi xe mô tô đã đỗ ngã qua trái).

2. Cơ chế hình thành dấu vết va chạm trên các phương tiện là: Phần bên phải xe ô tô đầu kéo biển số 47C-215.xx va chạm với phần bên trái xe mô tô hai bánh biển số 61B2-250.xx (như mục 1) làm xe mô tô đổ ngã qua trái va chạm với mặt đường tạo ra dấu vết trên các phương tiện.

3. Căn cứ vào các dấu vết va chạm giữa hai phương tiện và dấu vết tại hiện trường vụ tai nạn giao thông trên thì vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện chiếu xuống mặt đường là khu vực phía trước vết cày kí hiệu số 3 trên sơ đồ hiện trường.

* Căn cứ Kết luận giám định pháp y tử thi số 476/GĐPY ngày 27/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận nguyên nhân chết của bà Nguyễn Thị Tuyết Th1 là do đa chấn thương.

Quá trình xác minh và điều tra, ngày 08/9/2021 ông Phạm Huy Ng là chủ sở hữu xe ô tô đầu kéo biển số 47C-215.xx kéo theo sơmi rơ mooc biển số 47R-003.xx cùng với Lê Văn T đã thỏa thuận và bồi thường cho anh Nguyễn Hữu Duy T1, sinh năm 1988, đăng ký hộ khẩu thường trú tại khu phố S, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương là con nuôi và đại diện của gia đình bà Nguyễn Thị Tuyết Th1 số tiền là 150.000.000 (Một trăm năm mươi triệu) đồng. Hiện tại, anh T1 không có yêu cầu gì khác đối với T đồng thời có đơn xin bãi nại và đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Lê Văn T.

Đối với xe mô tô hai bánh hiệu Honda JAXXX, biển số 61B2-250.xx, quá trình điều tra xác định: Chiếc xe mô tô trên do bà Nguyễn Thị Tuyết Th1 đứng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký xe. Ngày 14/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã lập biên bản giao trả chiếc xe mô tô trên cho anh Nguyễn Hữu Duy T1 theo Quyết định xử lý đồ vật tài liệu số 82 ngày 14/6/2021.

Đối với xe ô tô đầu kéo biển số 47C-215.xx kéo theo sơmi rơ-moóc biển số 47R-003.xx, quá trình điều tra xác định: Chiếc xe ô tô đầu kéo trên do ông Phạm Huy Ng đứng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký xe. Ngày 14/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã lập biên bản giao trả xe ô tô đầu kéo và sơmi rơ mooc trên cho ông Phạm Huy Ng theo Quyết định xử lý đồ vật tài liệu số 81 ngày 14/6/2021.

Đối với Giấy phép lái xe hạng FC số 740112002xxx do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Đồng Nai cấp ngày 08/10/2019, có giá trị đến ngày 08/10/2024 cho Lê Văn T, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định chuyển Giấy phép lái xe nêu trên đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một để đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một quyết định xử lý đối với T theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Cáo trạng số 86/CT-VKS-HS ngày 21/4/2022 của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Lê Văn T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm.

Về trách nhiệm dân sự: Không đề nghị xem xét, giải quyết.

Về biện pháp tư pháp: Đối với Giấy phép lái xe hạng FC số 740112002xxx do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Đồng Nai cấp ngày 08/10/2019, có giá trị đến ngày 08/10/2024 cho Lê Văn T, đề nghị Hội đồng xét xử quyết định xử lý theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với Viện Kiểm sát về tội danh, khung hình phạt và mức hình phạt đã đề nghị.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi sai trái của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can; phù hợp với biên bản lấy lời khai đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng; biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông, kết luận giám định pháp y cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 24/5/2021, tại giao lộ đường NCT và Quốc lộ MB, đoạn qua khu phố N, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Lê Văn T (là người có Giấy phép lái xe theo quy định) đã có hành vi điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 47C-215.xx kéo theo sơmi rơ mooc biển số 47R-003.xx lưu thông chuyển hướng nhưng thiếu chú ý quan sát và không đảm bảo an toàn nên đã để phần bên phải đầu xe ô tô đầu kéo biển số 47C-215.xx va chạm vào phần bên trái xe mô tô biển số 61B2-250.xx do bà Nguyễn Thị Tuyết Th1 điều khiển lưu thông cùng chiều phía trước bên phải dẫn đến hậu quả bà Nguyễn Thị Tuyết Th1 chết tại hiện trường, xe mô tô bị hư hỏng. Do đó, hành vi mà bị cáo thực hiện đã vi phạm Điều 15 của Luật Giao thông đường bộ và đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, Cáo trạng của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Lê Văn T theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho tính mạng của bị hại. Với tình hình tai nạn giao thông phức tạp như hiện nay, là do ý thức không chấp hành luật giao thông đường bộ của người tham gia giao thông mà phần lớn là lỗi của người điều khiển phương tiện vi phạm Luật Giao thông đường bộ, dẫn đến gây tai nạn cho người khác. Hậu quả của những hành vi này là gây thiệt hại cho tính mạng hoặc gây thiệt hại nghiêm trọng đến sức khỏe của nạn nhân. Do đó, đối với hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đại diện hợp pháp của bị hại đồng ý bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Căn cứ vào nhân thân cũng như các tình tiết trong vụ án, xét thấy bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, có nhân thân tốt, chưa tiền án tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, người đại diện hợp pháp của bị hại cũng đồng ý bãi nại cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo khi quyết định hình phạt như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát, nhằm tạo điều kiện cho bị cáo hòa nhập xã hội, tự cải tạo, sửa chữa bản thân, làm người có ích cho xã hội.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã bỏ tiền ra cùng với bị cáo khắc phục hậu quả và bồi thường cho gia đình bị hại nhưng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017): Đối với Giấy phép lái xe hạng FC số 740112002xxx do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Đồng Nai cấp ngày 08/10/2019, có giá trị đến ngày 08/10/2024 cho bị cáo, xét thấy không cần thiết phải áp dụng quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự nên trả lại cho bị cáo.

[9] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 106, 136, 260, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày T án (ngày 14 tháng 6 năm 2022).

Giao bị cáo Lê Văn T cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo

thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Áp dụng khoản 1 Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự, hủy bỏ Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú số 68.1/LCĐKNCC-TA ngày 03/6/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

4. Về biện pháp tư pháp: Trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe hạng FC số 740112002xxx do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Đồng Nai cấp ngày 08/10/2019 cho Lê Văn T, có giá trị đến ngày 08/10/2024.

(*Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 097.22 ngày 21/4/2022 giữa Công an thành phố Thủ Dầu Một và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một*).

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; đại diện bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước;
- Lưu: HS, Tòa.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thế Vọng